

Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Tạ Kim X, sinh năm 2001;

Nơi ĐKKH: Số nhà 35, thôn 8, xã Thượng M, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số nhà 35 đường Đại Phùng 2, cụm 5, xã Đan Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Số nhà 35, thôn 8, xã Thượng M, huyện Đan Ph, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quyết định số 145/2023/QĐST- HNGĐ ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng cụ thể: Chị Tạ Kim X trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 16/11/2018 đến khi cháu Bảo Tr đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.1. Án phí: Chị Tạ Kim X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010091 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Tạ Kim X số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu